

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/DS-ST

Ngày 29-9-2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Tạ Minh M; nơi cư trú: 61/201, TNH, Quận LC, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lưu Thế H; nơi cư trú: Xóm 6, xã VP, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Tạ Minh M trình bày: Vào ngày 14-11-2020 ông có cho ông Lưu Thế H vay số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), thời hạn vay 07 ngày, từ ngày 14-11-2020 đến ngày 21-11-2020, không có lãi suất. Việc vay nợ được lập thành văn bản có xác nhận của ông Lưu Thế H và người làm chứng là ông Nguyễn

Xuân H1. Đến thời hạn thanh toán, ông đòi nhưng ông H không trả nợ. Thời gian gần đây, ông H trốn tránh không hợp tác trả nợ. Nay ông đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông H phải thanh toán trả số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng, ông không yêu cầu lãi suất

Tại biên bản ghi lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lưu Thế H xác nhận vào ngày 14-11-2020 ông có vay của ông Tạ Minh M số tiền là 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, thời hạn vay từ ngày 14-11-2020 đến ngày 21-11-2020. Việc vay nợ được lập thành văn bản, có xác nhận của ông và người làm chứng là ông Nguyễn Xuân H1. Tuy nhiên tại giấy biên nhận hai bên không ghi lãi suất. Đến hạn thanh toán, ông chưa trả nợ được nên ông M đã thuê người đến đòi nợ. Nay ông M khởi kiện yêu cầu ông trả số tiền vay gốc, ông đồng ý trả nợ ông M số tiền đã vay là 20.000.000 đồng.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự, đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau;

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn; nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh yêu cầu của Tòa án về cung cấp chứng cứ, bị đơn không tham gia đầy đủ các hoạt động tố tụng, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không có lý do, tuy nhiên vi phạm của bị đơn không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 26, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Lưu Thế H phải thanh toán trả ông Tạ Minh M số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng. Về án phí: Ông M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông H phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn ông Lưu Thế H cư trú tại Xóm 6, xã VP, huyện Vĩnh Bảo,

thành phố Hải Phòng. Căn cứ các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tạ Minh M và ông Lưu Thế H.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được và các tài liệu chứng cứ do đương sự giao nộp có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 14-11-2020 đương lịch ông Tạ Minh M có cho ông Lưu Thế H vay số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), không có lãi suất. Việc vay nợ được lập thành văn bản có xác nhận của ông H và của người làm chứng là ông Nguyễn Xuân H1. Đến thời hạn thanh toán, ông M đòi ông H, tuy nhiên ông H vẫn không thực hiện việc trả nợ như cam kết. Nay ông M yêu cầu ông H thanh toán số tiền gốc là 20.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất là có căn cứ, phù hợp với các Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự được chấp nhận.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Ông Tạ Minh M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lưu Thế H phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Minh M, buộc ông Lưu Thế H phải thanh toán trả ông Tạ Minh M số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

2. Án phí:

- Ông Tạ Minh M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại ông M số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006628 ngày 12-6-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Ông Lưu Thế H phải chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: HCTP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền